TÒA ÁN QUÂN SỰ **KHU VỰC - QUÂN KHU 1**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày 19/01/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC - QUÂN KHU 1

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Trung tá Hoàng Thanh Phong.

Các Hội thẩm quân nhân:

Trung tá Vũ Văn Đại;

Trung tá Ma Công Báu.

- Thư ký phiên tòa: Thiếu tá Đặng Thanh Hùng, Thư ký Toà án quân sự Khu vực - Quân khu 1.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 12 tham gia phiên toà: Thượng tá Khương Xuân Thưa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022 tại phòng xử án trụ sở Toà án quân sự Khu vực - Quân khu 1 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Quang H, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1975 tại thị trấn Trại Cau, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: AĐ 10-12B V, phường PL, quận LB, T phố HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Như A (đã chết) và bà Đỗ Thị L; có vợ và hai con; tiền án: Không; tiền sự: Không; tạm giữ từ 17 giờ ngày 16/6/2021 đến 17 giờ ngày 19/6/2021, tạm giam từ ngày 19/6/2021 đến ngày 16/8/2021 thì được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh cho đến nay; có mặt.

- Bị hại:

1. Lê Văn L, sinh ngày: 10/6/1953; nơi cư trú: Xóm CG, xã NH, huyện ĐH, tỉnh TN, vắng mặt, vắng mặt.

2. Từ Quang V, sinh ngày: 12/02/1962; nơi cư trú: Xóm TN, xã LS, T phố TN, tỉnh TN, vắng mặt.

3. Diệp Văn Đ, sinh ngày: 01/01/1954; nơi cư trú: Xóm ĐC, xã NH, huyện ĐH, tỉnh TN, vắng mặt, vắng mặt.

4. Lê Mạnh H, sinh ngày: 05/7/1954; nơi cư trú: Xóm ĐK, xã NH, huyện ĐH, tỉnh TN, vắng mặt

5. Vũ Thị T (Đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn T), sinh ngày: 05/7/1965; nơi cư trú: Xóm ĐK, xã NH, huyện ĐH, tỉnh TN, vắng mặt

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Người làm chứng:

- Đặng Anh T; có mặt;

- Nguyễn Đình P; vắng mặt;

- Nguyễn Ngọc L; vắng mặt;

- Đoàn Xuân Đ; có mặt;

- Nguyễn Quang H; vắng mặt;

- Chu Thị H; vắng mặt;

- Nguyễn Thị L; vắng mặt;

- Đàm Thị H; vắng mặt;

- Đỗ Trí T; vắng mặt;

- Bùi Quang H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 08/8/1996 Bùi Quang H cùng Thẩm Dịch T đi với mục đích úp nhóm người đánh bạc bịp. Sau đó T và H đi xe máy đến Kiôt xăng dầu X - Cục HC - QK1 thuộc xóm CB, xã LH, huyện VN, tỉnh BT gặp Đặng Anh T bàn với nhau rủ thêm người đi úp bạc (cướp tài sản). Khi T1 và T bàn bạc nội dung như trên thì H ngồi nghe và đồng ý. Sau đó cả ba thống nhất T1 sẽ nhờ người đóng giả chỉ huy đơn vị để úp bạc; còn T và H có trách nhiệm chỉ dẫn đội đánh bạc lên Ki ôt xăng đánh bạc để úp bạc (cướp tài sản). Khoảng 15 giờ cùng ngày, T1 sang nhà Nguyễn Đình P nhờ tối nay đóng giả chỉ huy đơn vị úp đánh bạc, P đồng ý. Đến khoảng gần 17 giờ, Đoàn Xuân Đ và Nguyễn Ngọc L trên đường đi làm về đến Ki ôt xăng dầu X để mua xăng. Tại đây T1, T, H đang ngồi ở bàn uống nước, T1 có nhờ Đ tối úp bạc hộ, Đ đồng ý. Lúc này, L có bảo Đ cho mượn xe máy để về nhà tắm, T1 có nhờ L mượn hộ bộ quần áo bộ đội có việc cần, L đồng ý và đi đến nhà vợ chồng anh Sơn (ở khu tập thể gia đình kho K/CKT/QK1) mượn chị Chu Thị H vợ anh Sơn 01 chiếc áo sĩ quan mùa hè có quân hàm, cầu vai trung úy, 01 mũ kê pi, L mượn xong về nhà tắm giặt. Đ lấy áo bộ đội L mượn mặc, sau đó cả hai đi đến Ki ôt xăng X. Lúc nên đến nơi thấy T, H, T1 đang ngồi, T1 nhờ L đưa khẩu súng AK (là khẩu súng X giao cho Ki ốt quản lý) bảo gửi anh Bùi Huy Liệu nhà gần đấy cầm cất hộ khi nào T1 lấy hoặc Đ lấy thì đưa cho, Liệu không biết T1 gửi khẩu súng AK mục đích để làm gì.

Khoảng 22 giờ nhóm Lê Văn L, Nguyễn Văn T, Diệp Văn Đ, Lê Mạnh H và Từ Quang V đi 04 xe mô tô đến Ki ôt xăng dầu; sau khi ngồi uống nước nói chuyện thì bắt đầu tổ chức đánh xóc đĩa, tất cả kê 02 cái giường đơn sát vào nhau để đánh. Tổng số có 06 người tham gia đánh bạc (T1, Long, T, H, V, Đ), dụng cụ gồm có 01 cái đĩa nhỏ, 01 bát con và có 4 mẩu đóm đã hơ đen một mặt, L là người xóc cái, mỗi lần đặt ít nhất 20.000đ; lúc này T cũng ngồi đấy, H thì chạy ra chạy vào. Đánh xóc đĩa được khoảng 15 phút thì T1 thua hết tiền, mượn đăng ký xe của H cắm cho T. Sau đó, T1 về chỗ P đưa quần áo bộ đội cho L mặc và bảo Đ, L, P sang úp bạc vì T1 thua hết tiền rồi. Sau khi T1 về, Đ cùng L đi xe máy của P sang, còn P đi bộ sang, L đến chỗ Liệu nói đưa cho khẩu súng AK, rồi đưa cho Đ cầm. Sau đó Đ và P đi vào phòng đánh bạc, L đứng ngoài cửa, Đ quát: bắt sống đánh bạc, H thấy thế giả vờ bỏ chạy ra ngoài đứng từ xa quan sát, nhóm người đánh bạc cất bộ bát đĩa trên giường và lấy bộ cờ ra giả vờ chơi. Đ bắt tất cả mọi người ở trong nhà úp mặt vào tường, cởi hết quần áo dài và cởi đồng hồ, kính ra để lên giường, xong thì Đ bắt tất cả ra ngoài hiên đứng xếp hàng, Đ đưa cho L cầm súng AK; Đ và P ở trong nhà thu tiền và đồng hồ. Khi Đ và P lục lọi ở trong nhà xong, thì ra ngoài sân, sau đó cho nhóm đối tượng đánh bạc mặc quần áo và nói họ đi xe máy về Quân khu giải quyết. Khi nhóm đánh bạc (trừ T1) lên xe đi về Quân khu, L cùng Đ đi xe máy Cup 81 của P giả vờ đi theo nhóm người đánh bạc một đoạn rồi quay về ki ôt trả P xe. T1, T, H, Đ, L, P kiểm đếm số tiền và tài sản cướp được, L cởi quần áo bộ đội treo ở phòng T1, sau đó cả nhóm sang nhà Liệu mua thịt chó mang về nhà P ăn, rồi quay lại Ki ôt chia tài sản; T1 và T là người chia tài sản cho mọi người. Về số tài sản chiếm đoạt trong vụ cướp gồm: 3.957.000,đ; 05 chiếc đồng hồ (03 SK, 01 SEIKO, 01 RADO), 02 kính. Trong đó T1 và T chia như sau: T1 được 1.457.000,đ, 01 đồng hồ RADO, 01 kính mắt; T và H cầm 2.500.000,đ, trong đó T cầm một phần tiền, H cầm một phần tiền để chuộc đăng ký xe và chi tiêu cá nhân, ngoài ra T còn cầm 01 đồng hồ SEIKO; Đ được 01 đồng hồ SK; L được 01 đồng hồ SK; P được 01 đồng hồ SK và 01 kính mắt.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Quang H khai: Sáng ngày 08/8/1996, tôi qua nhà T chơi, tại đây T có nói với tôi có nhóm đánh bạc muốn nhờ T tìm chỗ đánh bạc, T có bảo tôi đi lên LH để gặp T1 ở ki ốt xăng dầu X mục đích là để rủ T1 đánh bạc. Tôi có đèo T đi bằng xe máy kích màu xanh của tôi lên gặp T1. Khi gặp T1 thì T có nói với T1 nhờ tham gia úp bạc, T1 bảo là nhờ người khác đóng giả chỉ huy đơn vị. Lúc T và T1 nói chuyện như vậy tôi có ngồi nghe, tôi cùng đồng ý, sau đó thống nhất tôi và T có trách nhiệm chỉ dẫn nhóm đánh bạc ở ĐH lên ki ốt để đánh bạc, còn T1 có trách nhiệm nhờ người đóng giả chỉ huy đơn vị vào úp bạc, ngoài ra T1 còn nói thêm nếu thắng thì thôi, còn thua thì vào úp bạc, cướp tài sản. Sau đó tôi và T quay về, T có hẹn hội đánh bạc là đến nhà T để lên ki ốt xăng dầu X đánh bạc. Đến khoảng 22 giờ ngày 08/8/1996 thì nhóm đánh bạc dưới ĐH vào ki ốt xăng, nhóm này có 05 người, sau đó tổ chức đánh bạc, những người đánh bạc có T1 và 05 người kia, tôi và T không đánh, hình thức là đánh xóc đĩa. Tôi không nhớ ai là người chuẩn bị bát đĩa quân vị. Quá trình đánh tôi có cho T1 mượn đăng kí xe mô tô để cắm cho một người chơi tên là T. Sau khi T1 đánh bạc thua tiền, T1 có đi ra ngoài để gọi người sang úp bạc, sau khi T1 về một lúc thì tôi thấy có 03 người đến ki ốt,

trong đó có 02 người mặc quần áo bộ đội, đeo quân hàm, có 01 người cầm khẩu súng AK. Họ hô ai cho đánh bạc ở đây, tất cả đứng im, lúc này tôi giả vờ chạy ra ngoài, đứng quan sát một lúc thấy nhóm đánh bạc và nhóm đóng giả chỉ huy đơn vị nổ xe máy đi thì tôi quay lại gặp T1, T, một lúc sau gặp nhóm người đóng giả chỉ huy đơn vị quay lại ki ốt, sau đó chúng tôi đi ăn thịt chó. Số tài sản cướp được có tiền khoảng gần 3.957.000 đồng ngoài ra còn có kính mắt và đồng hồ tôi không nhớ rõ và số lượng cụ thể. T1 và T là người chia tài sản, tôi nhớ là T1 có cầm khoảng 1.500.000 đồng, T1 có đưa cho tôi và T cầm khoảng 2.500.000 đồng, trong đó T cầm một phần tiền, còn tôi cầm một phần tiền trong đó phần lớn là để chuộc đăng ký xe máy còn lại là để chi tiêu cá nhân, số tài sản còn lại chia như thế nào tôi không nhớ, tôi chỉ nhớ trong số 06 người bao gồm tôi, T1, T và nhóm vào úp bạc thì ai cùng được chia tài sản, cá nhân tôi chỉ được nhận tiền. Sau khi vụ án xảy ra được một thời gian ngắn, tôi đi vào khu vực Quảng Nam làm phu vàng, ít có dịp trở lại địa P, thời điểm đó thông tin liên lạc khó khăn, sau này khi biết mình bị truy nã tôi đã ra đầu thú. Tôi đã nhờ anh trai tôi là Bùi Quốc H dùng tiền của tôi đến gặp các bị hại trong vụ cướp để xin lỗi và bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do tôi và những người tham gia vụ cướp gây ra. Tôi không yêu cầu những người tham gia cướp bạc phải hoàn trả lại số tiền tôi đã bỏ ra để bồi thường.

Bị hại Lê Văn L khai: Khoảng 23 giờ ngày 08/8/1996, tại Ki ốt xăng dầu X của quân đội thuộc xóm CB, xã LH, huyện VN, tỉnh BT; tôi, B, H, T, V và 03 người ở ki ốt xăng vào phòng để đánh bạc ăn tiền và đánh được một lúc thì có 02 người mặc quần áo quân phục bộ đội, đầu đội mũ kê pi, một trong hai người có cầm 01 khẩu súng AK báng dài đi vào trong phòng, còn 01 người vào sau, người này ăn mặc như nào thì tôi không nhớ. Sau đó bắt cởi hết quần áo, đồng hồ và có bao nhiêu tiền bỏ hết ra để xuống chiếu. Sau đó bảo chúng tôi đi ra hiên nhà, lúc này có anh mặc quân phục nói đưa chúng tôi về đơn vị để giải quyết, chúng tôi có xin mặc quần áo lại rồi mới đi. Sau đó, có người đưa quần áo cho chúng tôi mặc, chúng tôi mặc xong thì thấy mất hết tiền chỉ còn giấy tờ xe. Sau đó chúng tôi ra xe để đi thì có người bảo nếu chạy sẽ bắn. Khi nổ máy xe đi thì thấy có hai người đi theo trên đường đi thì không thấy có ai đi theo nữa. Tôi bị cướp 01 đồng hồ SK và một ít tiền; do sự việc xảy ra đã lâu tôi không có yêu cầu ai phải bồi thường lại số tiền và chiếc đồng hồ cho tôi, tôi mong muốn các cơ quan chức năng giảm nhẹ hình phạt cho những người tham gia cướp tài sản của tôi.

Bị hại Từ Quang V khai: Khoảng buổi chiều ngày sảy ra sự việc, tôi đang ở nhà thì có anh L và anh B vào nhà tôi rủ tôi đi chơi (không nói rõ là đi chơi ở đâu). Sau đó chúng tôi đi và gặp anh H và anh T. Sau đó 05 người chúng tôi đi lên LH chơi bằng P tiện 04 xe máy (02 xe Min, 02 xe Kích). Chúng tôi đi lòng vòng ở LH chơi đến khoảng 21 giờ thì về tới ki ốt xăng dầu của quân đội; vào hỏi mua xăng thì người bán xăng bảo hết xăng rồi và có người ở trong phòng mời chúng tôi vào ngồi uống nước vì anh T có quen người đó. Sau đó, L, H, B, T vào ngồi uống nước, còn tôi ở ngoài ngồi trông xe. Khoảng một lúc sau thì tôi có đi vào phòng và ngồi ghé vào giường, tôi thấy L đang xóc đĩa (Long thời điểm đó thì to béo), trên giường lúc đó có B, H, T và khoảng 02, 03 người khác đang ngồi trên

giường. Những người ngồi trên giường hiện tại tôi không nhớ là có những ai đánh và đánh như thế nào. Tôi có ngồi xem, còn có thả đánh bạc ván nào hay không thì tôi không nhớ. Một lúc sau, tôi thấy có 01 người đứng dậy đi ra ngoài. Sau đó một lúc thì có 03 người đến, (trong đó có người mặc quân phục bộ đội, cầm súng AK) hô tất cả ngồi yên; sau bảo đứng lên, cởi quần áo, tháo đồng hồ ra bỏ xuống giường, rồi bắt úp mặt vào tường. Sau đó, chúng tôi mặc quần áo và bảo đưa về Quân khu giải quyết. Sau đó, chúng tôi lên xe đi, họ đi theo một đoạn thì không thấy họ đâu nữa. Chúng tôi nghĩ bị cướp tài sản, chúng tôi về và hôm sau lên trình báo với cơ quan chức năng. Quá trìnhh 03 người cướp không gây thương tích gì cho chúng tôi. Hiện tại tôi chỉ nhớ tôi bị cướp 01 chiếc đồng hồ nhưng không nhớ loại gì. Do sự việc xảy ra đã lâu, hiện tại tôi không yêu cầu ai phải bồi thường lại cho tôi chiếc đồng hồ.

Bị hại Diệp Văn Đ, Lê Mạnh H khai: Tối ngày 08/8/1996, H, Đ cùng với T, Long V có mặt tại Ki ôt xăng dầu X, có sự việc đánh bạc xảy ra, tuy nhiên ai đánh thì H và Đ không để ý, H và Đ lúc đầu ngồi đánh cờ, sau đó có ngồi xem đánh bạc, còn có thả đánh bạc ván nào hay không thì không nhớ. Khoảng 23 giờ có 03 người đến, trong đó có người mặc quần áo bộ đội, đội mũ kê pi và có mang theo 01 khẩu súng quát: Tất cả các anh ngồi im và bắt đứng lên cởi hết quần áo ra, úp mặt vào tường; lúc này ở trong phòng có khoảng 08 người gồm; Đ, T, H, L, V và 03 người khác ở ki ốt xăng, chỉ có Đ, T, H, L, V cởi hết đồ ra và đứng úp mặt vào tường. Sau đó họ bắt đi ra ngoài hiên nhà và cho mặc quần áo vào rồi bảo lên Quân khu giải quyết. Đi được khoảng nửa đường thì không thấy hai người mặc quần áo quân phục vào úp bạc đâu. Sau đó chúng tôi đi về. Đ và H bị cướp 01 đồng hồ và tiền (cụ thể số tiền bị cướp bao nhiêu thì không nhớ), còn tài sản nào khác thì không nhớ. Do sự việc xảy ra đã lâu, không yêu cầu ai phải bồi thường lại đồng hồ và tiền.

Người làm chứng Đặng Anh T khai: Sáng ngày 08/8/1996, T và H có vào ki ốt xăng dầu X gặp tôi bàn việc úp bạc với nhóm người đánh cờ bạc bịp ở Đồng Hỷ, tôi đồng ý. T nói là bằng cách nhờ chỉ huy bắt bạc, tôi nói nhờ người ngoài đóng giả chỉ huy đơn vị vào úp bạc. H có ngồi nghe và nhất trí với ý kiến của tôi và T. Sau đó chúng tôi thống nhất T và H sẽ đưa nhóm người đánh bạc lên ki ốt để đánh bạc, cướp tài sản, còn tôi có trách nhiệm nhờ người đóng giả chỉ huy vào úp bạc, cướp tài sản. Sau đó T và H rời đi. Chiều ngày 08/8/1996, tôi sang nhà anh P nhờ anh Nguyễn Đình P đóng giả chỉ huy đơn vị để úp bạc. Chiều tối ngày 08/8/1996 khi anh Đ và anh L đi qua ki ốt mua xăng thì tôi có nói chuyện và nhờ anh Đ đóng giả chỉ huy vào cướp tài sản, anh Đ đồng ý. Đến buổi tối ngày 08/8/1996, T và H và nhóm đối tượng đánh bạc (có tất cả 05 người đến sau đó đánh xóc đĩa, quá trình đánh có tôi và 05 đối tượng mà T và H chỉ dẫn đến (T và H không đánh mà chỉ ngồi xem), quá trình đánh ngồi trên giường, đánh được một lúc thì tôi thua hết tiền, tôi có mượn đăng kí xe của H để cầm cho một người chơi tên là T, tôi không nhớ cầm được bao nhiêu tiền, sau đó một lúc tôi hết tiền thì chạy sang nhà anh P (cách đấy khoảng 50m) gặp P, Đ, L nhờ sang úp bạc. Sau đó Đ mặc áo bộ đội cầm súng AK (khẩu súng AK là của ki ốt), L mặc áo bộ đội và P sang Ki ốt. Đ, P, L bắt nhóm đánh bạc úp mặt vào tường, bỏ hết tiền và tài sản ra, sau đó Đ nói dẫn hết các đối tượng về X giải quyết. Sau đó Đ

và L đi cùng nhóm đánh bạc một đoạn thì quay lại ki ốt. Tại đây tôi, T, H, Đ, L, P kiểm đếm tài sản cướp được. Số tài sản cướp được là: 3.957.000 đ, 05 đồng hồ, 02 kính. Sau đó chúng tôi có mua thịt chó nhà anh L, chị H mang sang nhà anh P uống rượu. Uống rượu xong chúng tôi quay về ki ốt chia tài sản cướp được, tôi và T là người chia: tôi cầm 1.457.000 đ, 01 đồng hồ RADO, 01 kính râm; T và H cầm 2.500.000 đ, ngoài ra T còn cầm 01 đồng hồ SEIKO; Đ cầm 01 một đồng hồ SK; P cầm 01 đồng hồ SK và 01 kính râm; L cầm 01 đồng hồ SK.. Sau khi vụ án xảy ra đến nay tôi không có vi phạm pháp luật gì phải bị xử lý.

Người làm chứng Đoàn Xuân Đ, Nguyễn Ngọc L đều khai với nội dung: Khoảng 17 giờ chiều ngày 08/8/1996, Đ và L đi xe Min của Đ đi làm về, khi về tới ki ốt xăng dầu X thì vào mua thêm xăng. Thấy T1, T, H ngồi ở bàn con uống nước. Tại đây T1 nhờ Đ tối úp bạc, cướp tài sản hộ, Đ đồng ý; T1 nhờ L mượn hộ bộ quần áo bộ đội không nói mượn để làm gì, L đồng ý nhận lời. Sau đó L mượn xe máy của Đ đi mượn quần áo cho T1, còn Đ và T1 ở Ki ôt xăng nói chuyện, xong đi ăn cơm, sau đó T1 mượn xe máy Cup 81 của P cho Đ đi, Đ đi xe máy về nhà L, lấy quần áo L mượn được mặc sau đó cả hai đi xe máy của P quay lại Ki ôt xăng dầu X. Khi lên ki ốt thì thấy có T, H và T1 ngồi ở đó. T1 nhờ L cầm khẩu súng AK sang gửi anh Liệu cầm cất hộ khi nào T1 lấy hoặc Đ lấy thì đưa cho (không nói gửi súng để làm gì). Sau đó L và Đ sang nhà P. Đ nói với L là tối nay có H, T đưa hội ở dưới kia lên đánh bạc, thằng T1 nó nói nó bị thua thâm hụt tiền nhiều, tối nay chúng nó đánh nếu thằng T1 được thì thôi mà thua thì đóng giả bộ đội đơn vị vào bắt và lập biên bản, L nhất trí. Khoảng hơn 23 giờ T1 sang nhà P đưa cho L 01 cái áo bộ đội có quân hàm và nhờ Đ, L, P sang úp bạc. Sau đó, Đ đèo L đi sang ki ốt bằng xe máy 81 của P, còn P đi bộ sang ki ốt. Khi tới sân, L sang nhà Liệu, bảo Liệu đưa cho khẩu súng AK, sau đó L đưa Đ cầm. Đ và P mở cửa đi vào phòng T1, L đứng ngoài cửa; trong phòng thấy có T1, T, H và 05 người lạ mặt. P nói: "Ai cho phép các anh đánh bạc ở đây", Đ nói "các anh có biết đây là đâu không, đây là đơn vị bộ đội". Sau đó Đ và P bắt nhóm đánh bạc cởi hết quần áo ra, đi ra ngoài hiên, rồi Đ đưa L khẩu súng AK. Đ và P ở trong phòng lục nọi lấy tiền và tài sản của nhóm đánh bạc. Sau đó cho nhóm đánh bạc mặc quần áo và giả nói đi về Quân khu giải quyết. Sau đó, Đ và L đi theo nhóm đánh bạc một đoạn thì quay lại ki ôt. T1, T, H, Đ, L, P về nhà P ăn thịt chó và uống rượu. Xong tất cả sang bên phòng T1 chia tài sản; L và Đ được chia mỗi người 01 đồng SK; L và Đ sau đó đã nộp lại Phòng điều tra hình sự Quân khu 1 mỗi người 01 đồng SK .

Người làm chứng Nguyễn Đình P khai: Vào khoảng 15 giờ ngày 08/8/1996, T1 ở ki ốt xăng dầu X sang nhà tôi nhờ tôi đóng giả chỉ huy đơn vị sang ki ốt xăng úp đánh bạc, tôi đồng ý. Khoảng 20 giờ tối ngày 08/8/1996 T1 sang nói với tôi là khoảng 23 giờ đêm thì sang úp bạc. Khoảng hơn 22 giờ, tôi đang ngồi ở nhà thì thấy Đ đèo L phía sau đi xe máy của tôi đến chỗ tôi. Sau đó đến khoảng 23 giờ Đ và L đi xe máy sang kiốt xăng X trước, tôi đi bộ sang sau. Đ, L ăn mặc áo sĩ quan, Đ có súng AK và có 05 người đang quay mặt vào tường và tôi có nói chúng mày đánh bạc hả; lúc này số người kia đã cởi quần áo ra để ở giường, Đ cho mọi người ra hiên đứng chờ để đi về đơn vị giải quyết; sau đó tôi thấy Đ và L ra xe máy của tôi cho mượn đi theo số người đánh bạc một đoạn rồi quay lại. Sau đó, vào trong nhà lúc này có cả T, H, Đ, L, T1 và tôi, cả nhóm mua thịt chó

về ăn uống. Sau T1 kiểm đếm tài sản cướp được và chia cho mọi người. T1 trả tiền ăn đêm ở quán anh L. Tôi được chia 01 đồng hồ SK và 01 kính mắt, số tài sản này sau đó tôi đã nộp lại Phòng điều tra hình sự Quân khu 1.

Người làm chứng Nguyễn Quang H khai: Khoảng tháng 8/1996, tôi được tăng cường lên ki ốt xăng dầu X làm việc. Trong qua trình làm việc đến ngày 02 tháng 8 năm 1996 tôi về nghỉ tranh thủ, sau đó đi luôn vào bãi vàng Thần Sa để nắm tình hình việc tiêu thụ xăng dầu trong đó. Sau đó về đến ki ốt xăng, tôi mới biết được Đặng Anh T "Tổ chức đánh bạc và cướp tài sản công dân" tại ki ốt xăng dầu X.

Người làm chứng Chu Thị H khai: Thời điểm tháng 8/1996 vào buổi tối, anh Nguyễn Ngọc L có vào nhà tôi hỏi mượn áo quân đội của chồng tôi nói là mượn đi tán gái, tôi có đưa cho anh L mượn 01 áo cộc tay quân đội có gắn quân hàm, cầu vai. Đến sáng ngày hôm sau thì L đem trả lại cho tôi chiếc áo.

Người làm chứng Đỗ Trí T khai: Tôi là cậu ruột của H. Thời điểm khoảng tháng 9/1996, tôi được nghe người khác nói H có liên quan đến vụ đánh bạc ở ki ốt xăng dầu X của quân đội thuộc xã LH , huyện Võ Nhai. Tôi nhớ có anh Thẩm Dịch T nhà ở AT, HT, ĐH, TN, cách nhà tôi khoảng 1 km đưa cho tôi cầm 01 chiếc đồng hồ SENKO và nhờ tôi chuyển đưa cho anh Tuyến ở X; sau đó, anh T không nhận và bảo tôi giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Người làm chứng Nguyễn Thị L khai: Thời điểm tháng 8/1996, tôi bán hàng tại căng tin sát với ki ốt xăng dầu X, Cục HC, QK 1. Khoảng 23 giờ đêm ngày 08/8/1996, tôi thấy bên ki ốt xăng X ồn ào, tôi có nhìn sang và thấy trong phòng của ki ốt xăng có đèn sáng, có nhiều người ở trong phòng và thấy trong đó có 01 người cầm 01 khẩu súng. Lúc đó, tôi thấy người cầm súng có quát những người ở trong phòng úp mặt vào tường, những người úp mặt vào tường tôi thấy họ cởi trần và mặc quần đùi. Sau đó, tôi đi ngủ luôn nên sự việc về sau như thế nào thì tôi không biết.

Người làm chứng Đàm Thị H khai: Khoảng 18 giờ ngày 09/8/1996, tôi có được anh Đặng Anh T nhờ cầm giúp 01 chiếc đồng hồ. Đến ngày 12/8/1996, khi làm việc với Cơ quan điều tra tôi được biết chiếc đồng hồ T1 đưa cho tôi là tang vật của vụ cướp tài sản công dân và tôi đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Người làm chứng Trần Thị N khai: Khoảng 20 giờ tối ngày 08/8/1996 tôi đang ở nhà, có anh Đ và anh L vào nhà tôi chơi. Ngồi một lúc tôi thấy có anh P đến. Tôi thấy họ có nói chuyện gì với nhau gì đó, có hỏi mượn xe máy gì đó. Rồi Đ và L đi xe máy về hướng Thái Nguyên. Khoảng gần 22 giờ đêm ngày 08/8/1996 Đ và L đi xe máy quay lại nhà tôi chơi. Lúc này tôi thấy Đ mặc áo sĩ quan cộc tay có đeo quân hàm. Còn L tôi cũng không rõ có mặc quần áo bộ đội hay không vì lúc đó các anh đó ngồi ở ngoài giường kê ở sân. Sau đó độ 22 giờ đêm thì Đ và L đi xe máy lên hướng ki ốt xăng X, còn tối hôm đó tôi đi ngủ cũng không rõ sự việc gì xảy ra cho tới chiều hôm sau, ngày 09/8/1996 tôi mới nghe nói là đánh bạc hay gì đó.

Những người làm chứng Thẩm Dịch T, Bùi Huy L, Phạm Thị H, và bị hại Nguyễn Văn T đã chết xong đã có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của những người làm chứng, bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo biên bản xác định hiện trường xảy ra vụ án: Hiện trường là phòng làm việc và sinh hoạt của Đặng Anh T và Nguyễn Quang H trong ki ốt xăng dầu X thuộc xóm CB, xã LH, huyện VN, tỉnh BT; Ki ốt ở bên phải đường hướng từ T phố Thái Nguyên đi lên huyện Võ Nhai. Ki ốt có tường xây bao quanh hai mặt hông và mặt phía sau.

Theo Kết luận định giá tài sản số 3186/KL-HĐĐGTS ngày 05/8/2021 của Hội đồng định giá theo Quyết định số 2507/QĐ-UBND của Uỷ ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên xác định: Đối với các tài sản cần định giá tại thời điểm tháng 8/1996 là: 01 đồng hồ nhãn hiệu RADO, màu trắng, mặt tròn, vỏ nắp dưới có chữ RADO ba sao, đồng hồ cũ mang số 5360-361-8660481, quai đồng hồ màu trắng, mặt ngôi sao SILVERSTAR có giá 1.800.000,đ; 01 đồng hồ nhãn hiệu SEIKO 5 cũ, có số ở mặt đít là 488561, mặt vuông đen, vỏ màu trắng quay không chữ, một cửa lịch, đồng hồ không chạy (chết) có giá là 25.000,đ; 01 đồng hồ nhãn hiệu SK, số Y469135A-4B (đồng hồ nam) màu trắng, mặt màu lửa, một cửa lịch thứ ngày, quai kim loại màu trắng có chữ ORIENT có giá là 315.000,đ; 01 đồng hồ nhãn hiệu SK, màu trắng, có quai màu trắng có chữ ORIENT, đồng hồ cũ, phía nắp đít có chữ ORIENT số 155A-48CA có một cửa hai lịch thứ ngày, có 03 đờ măng toa (2T01 nhỏ), mặt màu sen có giá là 315.000,đ; 01 đồng hồ nhãn hiệu SK, mặt đỏ hồng, kim màu vàng, trên mặt đồng hồ có 04 đinh và 03 chốt; mặt sau ký hiệu ORIENT, dây đồng hồ bị đứt (đồng hồ đã cũ), mặt đồng hồ có một số vết sước bé, mác ORIENT bị bong có giá là 315.000,đ; 01 kính dâm đeo mắt gọng màu vàng nhạt, phía đuôi gọng kính có nhựa bọc, hai bên gọng có chữ SAFILO có giá là 14.000,đ; 01 kính dâm đeo mắt gọng trắng, hai bên gọng kính có chữ AO có giá là 14.000,đ; Tổng giá trị các loại tài sản trên là 2.798.000,đ. Các loại tài sản trên tại thời điểm tháng 7/2021 có giá trị lần lượt là 845.000,đ; 75.000,đ; 2.750.000,đ; 2.750.000,đ; 1.650.000,đ; 7.500,đ; 7.500,đ; Tổng giá trị các loại tài sản là 8.085.000,đ.

Biên bản đối chất lập hồi 14 giờ 55 ngày 11/8/2021 tại Trại tạm giam quân khu 1 giữa Bùi Quang H và Đặng Anh T xác đinh: Buổi sáng ngày 08/8/1996 T1 có gặp H, T tại ki ốt xăng dầu X, ngồi uống nước, nói chuyện bàn bạc về việc tổ chức đánh bạc và cướp tài sản. Khi ngồi uống nước, T nói cho T1 biết ở dưới ĐHcó nhóm đối tượng nhờ T và H đưa lên ki ốt xăng để đánh bạc; nghe T nói vậy T1 đồng ý để T và H đưa nhóm người lên ki ốt để đánh bạc. T1 sau khi thống nhất cùng T, H tổ chức đánh bạc thì nói với T nội dung là cứ đưa nhóm đối tượng kia lên đây đánh bạc, nếu đánh bạc bịp thì sẽ đánh nhóm này một trận. T khi đó nói với T1 nội dung nhóm đối tượng này già đời, cờ bạc bịp không thể phát hiện được, T nói với T1 muốn chơi lại thì T bày cách cho chơi lại. T1 hỏi T chơi lại thế nào thì T nói nhờ chỉ huy đơn vị vào úp bạc, cướp tài sản. Khi đó T1 nói lại để nhờ người đóng giả chỉ huy đơn vị vào úp bạc, cướp tài sản. Lúc này, H ngồi cùng nghe và đồng ý. Sau khi cả T1, T, H đồng ý thống nhất úp bạc, cướp tài sản thì H và T có trách nhiệm tối ngày 08/8/1996 sẽ đưa nhóm người lên để đánh bạc rồi úp bạc cướp tài sản, còn T1 sẽ nhờ người đóng giả chỉ huy đơn vị và úp bạc. T là người khởi xướng đề xuất T1 úp bạc, cướp tài sản, H biết và đồng ý với T1 và T. Khi đánh bạc thua hết tiền T1 có mượn của H 01 đăng ký xe máy cho người trong nhóm đánh bạc tên là T lấy tiền chơi. Khẳng định có 03 người vào úp bạc, cướp tài sản là Đ, P, L, trong đó Đ là người mặc áo bộ đội cầm súng AK. Cướp được một số tài sản gồm tiền, đồng hồ, kính mắt, số lượng cụ thể không nhớ. Sau khi ăn thịt chó uống rượu về phòng T1, T1 và

T là người chia số tài sản cướp được; lúc này có H, T1, T, Đ, P, L. Không nhớ ai chuẩn bị dụng cụ gồm bát, đĩa, quân vị để đánh bạc.

Biên bản đối chất lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 03/9/2021 và biên bản đối chất lập hồi 10 giờ 03 phút ngày 03/9/2021 tại Công an xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ giữa Đặng Anh T với Lê Mạnh H và Diệp Văn Đ xác định: Có sự việc đánh bạc, cướp tài sản xảy ra đêm ngày 08/8/1996 tại Ki ôt xăng dầu X. Tuy nhiên, T1 khẳng định H và Đ có đánh bạc, còn H và Đ khai chỉ ngồi đánh cờ và xem đánh cờ, những ai đánh bạc thì không rõ.

Tại bản cáo trạng số 03/CT/VKSQSKV12 ngày 14 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát quân sự Khu vực 12 truy tố bị cáo Bùi Quang H về tội "Cướp tài sản của công dân", theo quy định tại điểm a,b khoản 2 Điều 151 Bộ luật Hình sự 1985, sửa đổi bổ sung năm 1989.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố Bùi Quang H về tội "Cướp tài sản của công dân", theo quy định tại điểm a,b khoản 2 Điều 151 Bộ luật Hình sự 1985, sửa đổi bổ sung năm 1989.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 151 Bộ luật Hình sự 1985, sửa đổi bổ sung năm 1989; khoản 1 Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 44 Bộ luật Hình sự năm 1985 sửa đổi, bổ sung năm 1989 đối với bị cáo Bùi Quang H và xử phạt bị cáo 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm. Về bồi thường thiệt hại, đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường của bị cáo với các bị hại tổng số tiền 30.000.000 đồng (Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T – bà Vũ Thị T số tiền 10.000.000đ; các bị hại Từ Quang V, Lê Văn L, Lê Mạnh H, Diệp Văn Đ mỗi bị hại 5.000.000đ).

Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 cái bát sứ trắng hoa hải dương và 01 cái đĩa sứ trắng không còn giá trị sử dụng. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu và nộp vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 1.457.000đ thu được từ các đối tượng đánh bạc; 01 đồng hồ nhãn hiệu RADO; 01 đồng hồ nhãn hiệu SEIKO 5; 03 đồng hồ đeo tay loại SK; 02 kính dâm (các vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao vật chứng tại Cơ quan thi hành án Quân khu 1).

Bị cáo đồng ý với các nội dung luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác.

Các bị hại vắng mặt, xong có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và không thay đổi những nội dung trong lời khai và trong đơn yêu cầu trước đây về việc xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và không yêu cầu bồi thường đối với bị cáo, không lấy lại tài sản bị cướp.

Lời nói sau cùng, bị cáo thấy việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật hình sự, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra hình sự Quân khu 1; Cơ quan Điều tra Khu vực 3- Quân khu 1; Điều tra viên; Viện kiểm sát quân sự Khu vực 12; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, HĐXX thấy đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo có cơ sở chấp nhận phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, như biên bản xác định hiện trường, biên bản đối chất, kết luận giám định… Căn cứ vào diễn biến của các tình tiết vụ án, HĐXX thấy có đủ căn cứ xác định: Sáng ngày 08/8/1996, H đi xe máy đến nhà T ở xã Hóa Thượng chơi thì được T cho biết: Có nhóm đánh cờ bạc bịp dưới Đồng Bẩm nhờ T tìm người đánh bạc; sau đó T và H đi xe máy lên Ki ốt xăng X gặp T1. Tại đây, T1 và T khởi xướng, lên kế hoạch tổ chức đánh bạc và Cướp tài sản, H khi đó ngồi nghe và đồng ý với ý kiến của T1 và T. Cả 3 thống nhất, tối cùng ngày T và H sẽ chỉ dẫn nhóm người lên Ki ốt xăng để đánh bạc còn T1 sẽ tìm, nhờ người đóng giả chỉ huy đơn vị vào úp bạc (cướp tài sản). Thực hiện kế hoạch; T1 nhờ Đ, P đóng giả chỉ huy để úp bạc và được Đ, P đồng ý; Đ nói lại với L việc T1 nhờ úp bạc và L đồng ý tham gia. T và H về chỉ dẫn những người đánh bạc đến ki ôt xăng dầu X. Buổi tối cùng ngày, T và H quay lại Ki ốt xăng trước, sau đó nhóm người gồm Đ, Long, T, V, Hà theo chỉ dẫn của T, H đi xe máy đến sau. Khoảng 22 giờ, tại phòng T1 nhóm người gồm T1, Đ, L, T, V, H đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa ăn tiền (T và H không đánh). T1 sau khi chơi được một lúc thì hết tiền, T1 chạy sang gọi Đ, L, P khi đó đang có mặt tại nhà P để sang úp bạc. Lúc này, Đ, L mặc áo bộ đội đi xe máy Honda 81 của P sang Ki ốt xăng, P đi bộ theo sau. Đến nơi, Đ cầm 01 khẩu súng AK cùng P đi vào phòng thực hiện hành vi cướp tài sản gồm: 3.957.000,đ; 05 chiếc đồng hồ (03 SK, 01 SEIKO, 01 RADO), 02 kính, L đứng ngoài cửa. H khi thấy nhóm Đ sang thì giả vờ bỏ chạy. Sau khi lấy được tài sản, Đ và L giả vờ đưa tất cả nhóm người đánh bạc về Quân khu để giải quyết. Khi nhóm người bị cướp lên xe máy đi thì Đ, L đi theo một đoạn sau không theo nữa mà quay về Ki ốt xăng gặp T, H, T1, P. Cả nhóm mua thịt chó, rượu rồi mang sang nhà P ăn uống, xong thì quay về phòng T1, tại đây T1 và T chia tài sản đã cướp được như sau: T1 được 1.457.000,đ, 01 đồng hồ RADO, 01 kính mắt; T và H cầm

2.500.000,đ, trong đó: T cầm một phần tiền, H cầm một phần tiền để chuộc đăng ký xe và chi tiêu cá nhân, ngoài ra T còn cầm 01 đồng hồ SEIKO; Đ được 01 đồng hồ SK; L được 01 đồng hồ SK; P được 01 đồng hồ SK và 01 kính mắt.

Căn cứ khoản 2 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: *"Điều 7. Hiệu lực của Bộ luật hình sự về thời gian.*

...

2. Điều luật quy định một tội phạm mới, một hình phạt nặng hơn, một tình tiết tăng nặng mới hoặc hạn chế phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, xóa án tích và quy định khác không có lợi cho người phạm tội, thì không được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật có hiệu lực thi hành"

Hành vi trên của bị cáo Bùi Quang H đã đủ yếu tố cấu T tội "Cướp tài sản của công dân" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 151 Bộ luật hình sự năm 1985, sửa đổi bổ sung năm 1989. Do vậy, quan điểm truy tố của Kiểm sát viên tại phiên toà đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Đây là vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, có tổ chức, trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo và các đối tượng đã có sự chuẩn bị, bàn bạc, phân công cụ thể, có sự che dấu tội phạm khi dùng thủ đoạn đóng giả chỉ huy đơn vị vào bắt bạc, hành động giả vờ bỏ chạy ra ngoài và giả vờ dẫn những người bị cướp đi về quân khu giải quyết nhằm chánh bị phát hiện. Đây là tình tiết định khung theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 151 Bộ luật hình sự năm 1985, sửa đổi bổ sung năm 1989.

Quá trình cướp tài sản đã sử dụng vũ khí là khẩu súng AK được biên chế cho ki ốt. Đây là tình tiết định khung theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 151 Bộ luật hình sự năm 1985, sửa đổi bổ sung năm 1989.

Trong vụ án này, bị cáo và các đối tượng đã có sự chuẩn bị, bàn bạc, phân công cụ thể mang tính có tổ chức. Quá trình vào cướp tài sản đã sử dụng vũ khí là khẩu súng AK được biên chế cho ki ốt. Đặng Anh T và Thẩm Dịch T là người khởi xướng, chủ mưu, cầm đầu. Đoàn Xuân Đ, Nguyễn Ngọc L, Nguyễn Đình P khi được T1 nhờ úp bạc, cướp tài sản đã đồng ý và đã thực hiện hành vi trên do đó Đ, L, P giữ vai trò là những người thực hành trong vụ cướp tài sản. Bị cáo Bùi Quang H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã tiếp nhận ý chí tổ chức đánh bạc và cướp tài sản của T, T1; cùng T chỉ dẫn cho nhóm người đánh bạc lên ki ôt, quá trình cướp tài sản thì giả vờ bỏ chạy để nhóm đánh bạc đỡ nghi ngờ, khi chia tài sản cướp thì cũng có mặt và được chia tiền do đó H giữ vai trò là người thực hành và phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Liên quan đến các đối tượng trong vụ án. Ngày 28/7/2021, Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 3- Quân khu 1 đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can và Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Đặng Anh T, Nguyễn Ngọc L, Đoàn Xuân Đ, Nguyễn Đình P, Thẩm Dịch T vì trong thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, các bị can Đặng Anh T, Nguyễn Ngọc L, Đoàn Xuân Đ, Nguyễn Đình P không thực hiện hành vi phạm tội mới, không trốn tránh; tính đến thời điểm Cơ quan điều tra hình sự khu vực 3/Quân khu 1 ra Quyết định

đình chỉ điều tra bị can thì thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị can Đặng Anh T, Nguyễn Ngọc L, Đoàn Xuân Đ, Nguyễn Đình P trong vụ án theo quy định đã hết. Căn cứ khoản 5 Điều 157, điểm a khoản 1 Điều 230 Bộ luật tố tụng hình sự, Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 3/Quân khu 1 ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Đặng Anh T, Nguyễn Ngọc L, Đoàn Xuân Đ, Nguyễn Đình P là đúng quy định của pháp luật. Đối với bị can Thẩm Dịch T đã chết năm 2008; căn cứ khoản 7 Điều 157, điểm a khoản 1 Điều 230 Bộ luật tố tụng hình sự, Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 3/Quân khu 1 ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Thẩm Dịch T là đúng quy định của pháp luật.

Ngoài ra, ngày 14/9/2021, Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 3/Quân khu 1 đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự về tội "Tổ chức đánh bạc" và Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Bùi Quang H về tội "Đánh bạc" vì trước đây Bộ luật hình sự năm 1985, sửa đổi bổ sung các năm 1989 quy định về tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc" không định lượng cụ thể, mặt khác quá trình điều tra trước đây (tại thời điểm mới xảy ra vụ án) cơ quan điều tra chưa đấu tranh làm rõ số tiền hoặc hiện vật đã và sẽ dùng đánh bạc là bao nhiêu. Đến nay sau khi phục hồi điều tra, do thời gian xảy ra vụ án đã lâu, các bị can, bị hại đều không nhớ rõ số tiền đánh bạc tại chiếu bạc; quá trình điều tra xác minh, sau khi phục hồi điều tra chỉ xác định được số lượng người đánh bạc là 06 người, 01 chiếu bạc; các đối tượng không tổ chức nơi cầm cố tài sản, lắp đặt trang thiết bị phục vụ cho việc đánh bạc, không phân công người canh gác, người phục vụ, sắp đặt lối thoát khi bị vây bắt, sử dụng P tiện để trợ giúp cho việc đánh bạc, các đối tượng tổ chức đánh bạc không có tiền sự hay bị kết án về tội đánh bạc hay tổ chức đánh bạc; không xác định được lượng tiền các đối tượng đã hoặc sẽ sử dụng vào đánh bạc. Trong khi đó Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định rõ lượng tiền các đối tượng đã hoặc sẽ sử dụng vào đánh bạc, tổ chức đánh bạc để truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 7, điểm a, khoản 1, Điều 29 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 1 Điều 230 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 việc Đình chỉ Điều tra vụ án hình sự "Tổ chức đánh bạc", đình chỉ điều tra bị can đối với Bùi Quang H về tội "Đánh bạc" là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo xâm hại đến quyền sở hữu và sức khỏe của người khác được pháp luật Nhà nước ta đề cao tôn trọng và bảo vệ. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Tuy nhiên, HĐXX cũng thấy hành vi của bị cáo chỉ đóng vai trò thứ yếu trong vụ án nên tính chất nguy hiểm của hành vi chỉ ở mức độ nhất định, hành vi không gây thiệt hại về sức khỏe cho các bị hại; từ thời điểm phạm tội đến nay bị cáo không phạm tội mới; trước khi mở phiên tòa bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho những người bị hại và được những người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; tài sản bị chiếm đoạt không lớn, đã thu hồi được ngay. Do vậy, HĐXX xem xét cân nhắc mức hình phạt khi lượng hình.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Trước Cơ quan Điều tra và tại phiên toà bị cáo đều T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi bỏ trốn bị cáo đã ra đầu thú; sau đó tự nguyện bồi

thường thiệt hại đã gây ra cho những người bị hại; quá trình điều tra những người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 được áp dụng chung đối với bị cáo. Do bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX xét thấy có đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và căn cứ khoản 2 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, HĐXX thấy có đủ điều kiện áp dụng Điều 44 BLHS BLHS năm 1985, sửa đổi bổ sung năm 1989 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đồng thời cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục người phạm tội và phòng ngừa chung.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Sau khi vụ án xảy ra và trước khi mở phiên tòa bị cáo và các bị hại đã thoả thuận bồi thường tổng số tiền 30.000.000 đồng (Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T – bà Vũ Thị T số tiền 10.000.000đ; các bị hại Từ Quang V, Lê Văn L, Lê Mạnh H, Diệp Văn Đ mỗi bị hại 5.000.000đ và đã thực hiện xong, các bên không có ý kiến gì khác HĐXX ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: đối với vật chứng thu được từ việc đánh bạc 01 cái bát sứ trắng hoa hải dương và 01cái đĩa sứ trắng không còn giá trị sử dụng không còn giá trị sử dụng cần áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy. Số tiền 1.457.000đ lấy từ các đối tượng đánh bạc; 01 đồng hồ nhãn hiệu RADO; 01 đồng hồ nhãn hiệu SEIKO 5; 03 đồng hồ đeo tay loại SK; 02 kính dâm là vật, tiền do phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu và nộp vào ngân sách Nhà nước.

Thời điểm xảy ra vụ án, Cơ quan điều tra không thu giữ các vật chứng của vụ án như quần áo bộ đội T1 đưa L mặc để đóng giả chỉ huy vào úp bạc, chiếc xe mô tô của H, chiếc xe mô tô của P đưa Đ và L đi. Đến nay sau khi phục hồi điều tra vụ án những tài sản trên đã hư hỏng, không còn và không thu giữ được; quá trình cướp tài sản các đối tượng đã sử dụng vũ khí là khẩu súng AK được biên chế cho ki ốt; tuy nhiên ki ốt sau đó giải thể, khẩu súng AK không thu hồi được; do vậy HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Quang H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Bùi Quang H phạm tội "Cướp tài sản của công dân".

- Áp dông điểm a,b khoản 2 Điều 151 BLHS năm 1985, sửa đổi bổ sung năm 1989; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38; Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, khoản 1,2,5 Điều 44 BLHS năm 1985, sửa đổi bổ sung năm 1989 xử phạt bị cáo Bùi Quang H 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án (19/01/2022). Giao bị cáo cho UBND phường PL, quận LB, TP HN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường xong giữa bị cáo với các bị hại tổng số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng (Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T – bà Vũ Thị T số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng; các bị hại Từ Quang V, Lê Văn L, Lê Mạnh H, Diệp Văn Đ mỗi bị hại 5.000.000 (năm triệu) đồng).

3. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái bát sứ trắng hoa hải dương và 01 (một) cái đĩa sứ trắng không còn giá trị sử dụng (các vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao vật chứng tại Cơ quan thi hành án Quân khu 1 hồi 09 giờ ngày 14/10/2021).

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu và nộp vào ngân sách Nhà nước:

Số tiền 1.457.000đ (một triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn đồng) lấy từ các đối tượng đánh bạc (1.400.000đ theo theo phiếu thu ngày 10/4/1998 tại Phòng tài chính – Quân khu 1và 57.000đ theo phiếu thu ngày 28/9/2021 tại BCHQS tỉnh Thái Nguyên);

01 (một) đồng hồ nhãn hiệu RADO; 01 (một) đồng hồ nhãn hiệu SEIKO 5; 03 (ba) đồng hồ đeo tay loại SK; 02 (hai) kính dâm (các vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao vật chứng tại Cơ quan thi hành án Quân khu 1 hồi 09 giờ ngày 14/10/2021).

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo Bùi Quang H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19 tháng 01 năm 2022) đối với bị cáo, kể từ ngày nhận được bản án đối với bị hại vắng mặt;

bị cáo; các bị hại có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm lên Tòa án quân sự Quân khu 1.

Nơi nhận:
- VKSQSKV12 (02b);
- TAQSTW (02b);
- TAQSQK1;
- ĐTHSKV3-QK1;
- CQTHAHS CA quận Long Biên-Tp Hà Nội;
- Phòng THAQK1;
- Bị cáo;
- Các bị hại;
- UBND phường Phúc Lợi - quận Long Biên- Tp Hà Nội;
- Lưu: HS, THA.Ph22b

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Trung tá Hoàng Thanh Phong